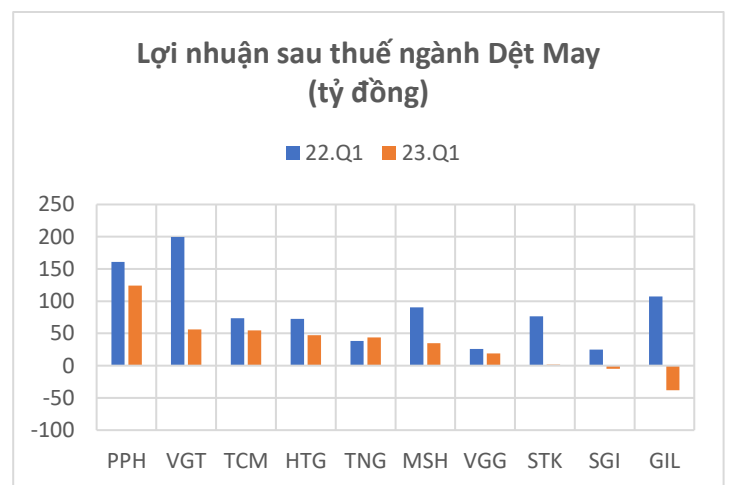
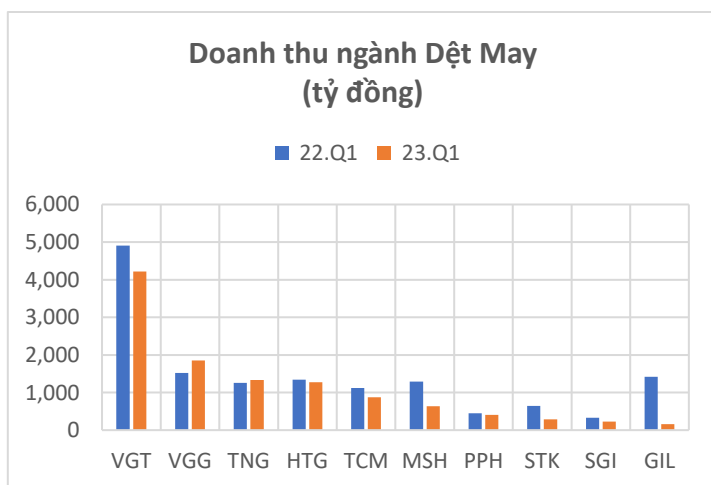
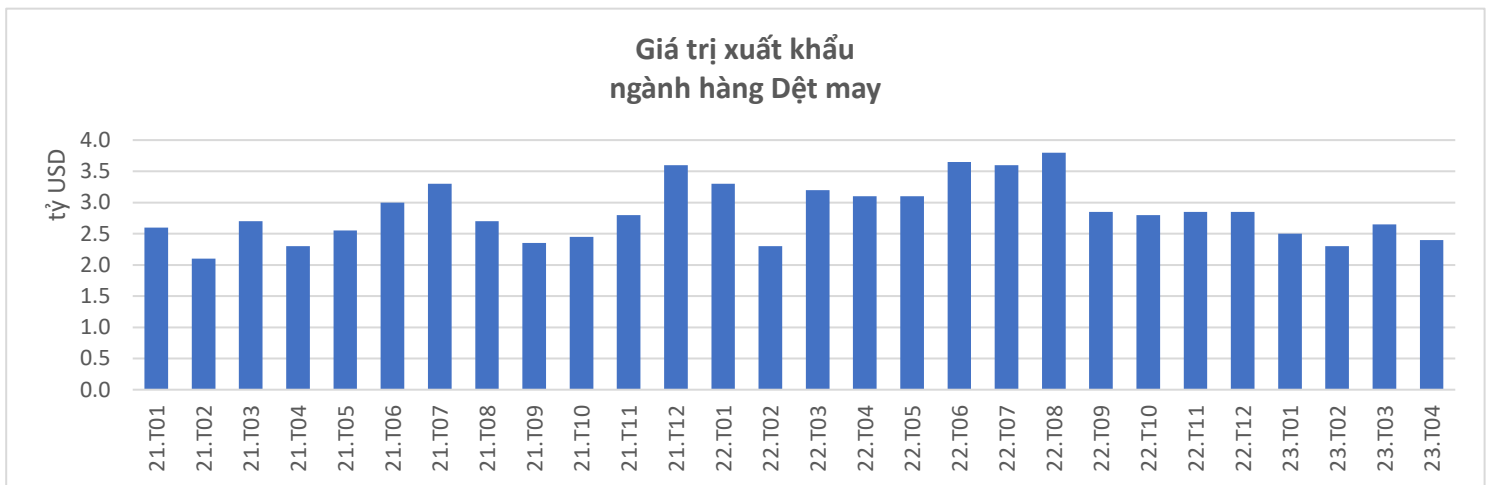


# Báo cáo ngành Dệt may

Cập nhật Kết quả kinh doanh Q1/2023

## KQKD Q1/2023: Thiếu vắng đơn hàng do sản lượng xuất khẩu suy yếu, lợi nhuận ngành Dệt may sụt giảm mạnh

Trong những tháng đầu năm 2023, nhu cầu hàng dệt may trên thị trường thế giới suy yếu trước những lo ngại về suy thoái, lạm phát và lãi suất. Theo số liệu từ Tập đoàn Dệt may Việt Nam, xuất khẩu dệt may Việt Nam tháng 4/2023 tiếp tục giảm 20.6% so cùng kỳ năm trước, kim ngạch xuất khẩu đạt 3.06 tỷ USD (trong khi cùng kỳ năm trước đạt 3.86 tỷ USD). Lũy kế 4 tháng đầu năm 2023, xuất khẩu dệt may Việt Nam đạt khoảng 11.7 tỷ USD, giảm 20% so với cùng kỳ năm trước, trị giá tuyệt đối giảm gần 3 tỷ USD. Ngoài thị trường Nhật Bản vẫn tăng trưởng, xuất khẩu dệt may sang các thị trường lớn khác như Mỹ, EU, Trung Quốc đều tiếp tục suy giảm. Ảnh hưởng từ khó khăn chung của toàn ngành, hầu hết các doanh nghiệp dệt may đều ghi nhận lợi nhuận Q1/2023 đi lùi, thậm chí là lỗ so với con số thực hiện trong Q1/2022.



## Tình hình thế giới: Nhiều quốc gia cạnh tranh cũng đối mặt khó khăn khi Hoa Kỳ giảm mạnh nhập khẩu hàng may mặc

Theo số liệu thống kê của Văn phòng Dệt may Hoa Kỳ (OTEXA), nhập khẩu hàng may mặc trong quý I/2023 giảm 20% so cùng kỳ năm trước (riêng tháng 3 giảm gần 33% so cùng kỳ), đạt 19.4 tỷ USD (trong khi quý I năm trước nhập khẩu hàng may mặc đạt 24.3 tỷ USD). Theo báo cáo của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, hầu hết các quốc gia cạnh tranh thị trường may mặc xuất khẩu với Việt Nam cũng ghi nhận xu hướng kém tích cực, cụ thể:

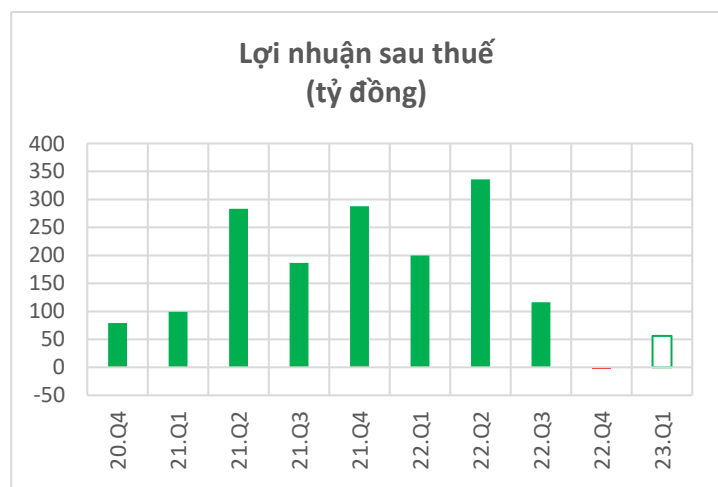
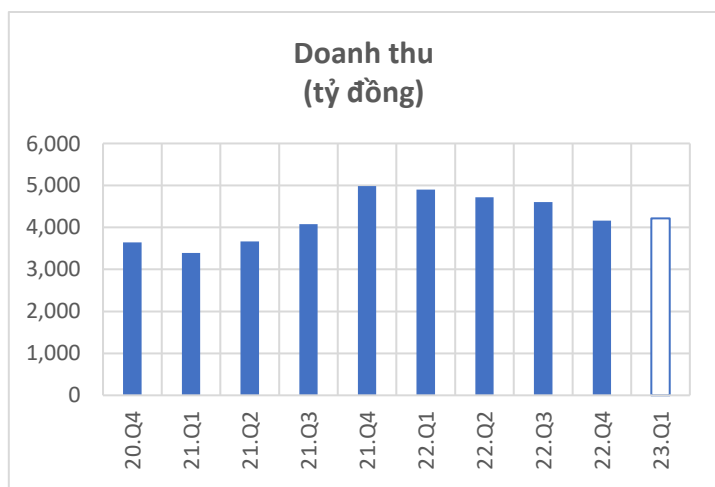
- **Bangladesh:** Giá trị xuất khẩu hàng may mặc trong quý I/2023 của Bangladesh đạt 12.25 tỷ USD, tăng 6.3% so với cùng kỳ 2022 (11.52 tỷ USD). Tuy nhiên, trong tháng 3 và tháng 4 năm 2023, xuất khẩu hàng may mặc của Bangladesh lần lượt đạt 3.89 tỷ USD và 3.32 tỷ USD, ghi nhận mức giảm trong 2 tháng liên tiếp so với cùng kỳ 2022 (-1% trong tháng 3 và -15.5% trong tháng 4).
- **Trung Quốc:** Giá trị xuất khẩu trong quý I/2023 hàng dệt và may mặc của Trung Quốc đạt 67.2 tỷ USD, giảm 7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Hàng may mặc: kim ngạch xuất khẩu đạt 35.1 tỷ USD, giảm 1% trong cùng kỳ. Hàng dệt (bao gồm sợi, vải và các mặt hàng dệt khác): kim ngạch xuất khẩu đạt 32 tỷ USD, giảm 12% so cùng kỳ năm ngoái (tương đương 4.5 tỷ USD). Riêng tháng 3/2023 (sau khi Trung Quốc mở cửa hoàn toàn trở lại): kim ngạch xuất khẩu hàng dệt và phụ kiện may mặc đạt 26.3 tỷ USD, tăng 19.6% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó: Hàng may mặc đạt 13.4 tỷ USD, tăng 32% so với cùng kỳ năm ngoái. Hàng dệt (bao gồm sợi, vải và các mặt hàng dệt khác): kim ngạch xuất khẩu đạt 12.9 tỷ USD, tăng 9% so với cùng kỳ năm ngoái.
- **Ấn Độ:** Giá trị xuất khẩu hàng may mặc trong quý I/2023 của Ấn Độ đạt 4.35 tỷ USD, giảm 11% so với cùng kỳ 2022 (4.89 tỷ USD). Tháng 3/2023, xuất khẩu hàng may mặc của Ấn Độ đạt 1.45 tỷ USD, giảm 16.7% so với cùng kỳ, ghi nhận 3 tháng giảm liên tiếp kể từ tháng 1/2023.
- **Sri Lanka:** Xuất khẩu hàng dệt và may mặc giảm 13.8% xuống còn 1.27 tỷ USD trong quý I/2023 so với cùng kỳ năm ngoái do suy thoái kinh tế toàn cầu. Trong đó, mặt hàng may mặc giảm 14.9%. Tính riêng tháng 3 năm 2023, giá trị xuất khẩu dệt may của quốc gia này đã giảm 10.1% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 416,2 triệu USD. Trong đó, xuất khẩu hàng may mặc giảm 10.7% xuống còn 379.5 triệu USD, dệt may giảm 0.3% xuống còn 28,5 triệu USD. Thị trường lớn nhất của Sri Lanka là Mỹ giảm 22% trong quý I xuống còn 470 triệu USD; thị trường EU cũng giảm 13% xuống còn 344 triệu USD; UK giảm 10% xuống 167.7 triệu USD.
- **Campuchia:** Trong quý I/2023, KNXK may mặc của Campuchia giảm 22.56% so với cùng kỳ 2022 xuống còn 1.65 tỷ USD. Tính riêng tháng 3/2023, xuất khẩu may mặc của Campuchia giảm 15.78% so với cùng kỳ xuống còn 571.2 triệu USD.

**VG: Doanh thu sụt giảm, lợi nhuận lao dốc, kế hoạch lợi nhuận 2023 giảm một nửa do thị trường gặp nhiều khó khăn**

Tiếp nối những khó khăn của thị trường từ cuối năm 2022, sang đầu năm 2023, ngành sợi vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi. Cầu thị trường thấp, lượng hàng tồn kho sợi của thế giới vẫn ở mức cao; giá bông xuống mức thấp nhất khiến giá sợi chưa có khả năng cải thiện. Mặt khác, xuất khẩu sợi của Việt Nam đi Trung Quốc suy giảm cả về lượng và giá. Từ bối cảnh trên, các đơn vị sợi của Tập đoàn VG đều có hiệu quả thấp trong Quý 1 năm 2023, doanh thu hợp nhất của VG đạt 4,456 tỷ đồng, giảm -13.5% so với cùng kỳ; trong khi lợi nhuận chỉ còn 118 tỷ đồng, giảm -69% so với con số đạt được trong Quý 1 năm 2022.

Về triển vọng kinh doanh năm 2023, VG đánh giá ngành dệt may thế giới sẽ tiếp tục đối mặt những thách thức phát sinh từ cuối năm 2022 như xung đột Nga-Ukraine gây sức ép lên giá năng lượng và lương thực, ảnh hưởng đến các thị trường xuất khẩu của Dệt may Việt Nam; lãi suất nhiều khả năng duy trì ở nền cao cho tới hết năm; tổng cầu dệt may thế giới dự báo giảm 8% so với năm trước. Trên cơ sở đó, Công ty đặt kế hoạch doanh thu hợp nhất 17,500 tỷ đồng và lợi nhuận 610 tỷ đồng, giảm lần lượt gần 11% và 50% so với năm trước. Sang quý 2, VG đặt kế hoạch doanh thu gần 4,339 tỷ đồng, lợi nhuận hơn 58 tỷ đồng.

Trong năm 2022, Tập đoàn thực hiện 32 dự án đầu tư, trong đó 17 dự án hoàn thành; 9 dự án chuyển tiếp và 6 dự án mới. Tổng mức đầu tư của 32 dự án là 2,543 tỷ đồng. Giải ngân năm 2022 là 433 tỷ đồng, trong đó ngành Sợi chiếm 48.8% số tiền giải ngân, tương đương 211.4 tỷ đồng. Với mục tiêu mở rộng thị trường trong và ngoài nước, trong năm vừa qua Vinatex đã tiếp xúc, làm việc với lãnh đạo cấp cao của Centric Brands tại toà nhà Empire State Building – New York, Tập đoàn bán lẻ Walmart, Chủ tịch Tập đoàn Kaltex tại toà nhà Empire State Building. Tiếp và làm việc với Chủ tịch Textile Company, Itochu (Nhật Bản); Tập đoàn Hansae (Hàn Quốc); Chủ tịch Hiệp hội Bông Brazil, Phó TGD Tập đoàn Rieter... Ký kết thỏa thuận hợp tác sử dụng sản phẩm, dịch vụ của các đơn vị Tổng Công ty Hàng không Việt Nam, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội Hướng tới năm 2023, VG đặt mục tiêu dần tự chủ nguyên liệu, tạo được chuỗi sản xuất nội bộ. Theo đó, lợi nhuận sẽ được chia sẻ và cân đối trong chuỗi từ kéo sợi, dệt nhuộm hoàn tất đến may, không mất đi lợi nhuận khi phải nhập khẩu nguyên phụ liệu, giá trị gia tăng của công ty sẽ đạt trên 80%.

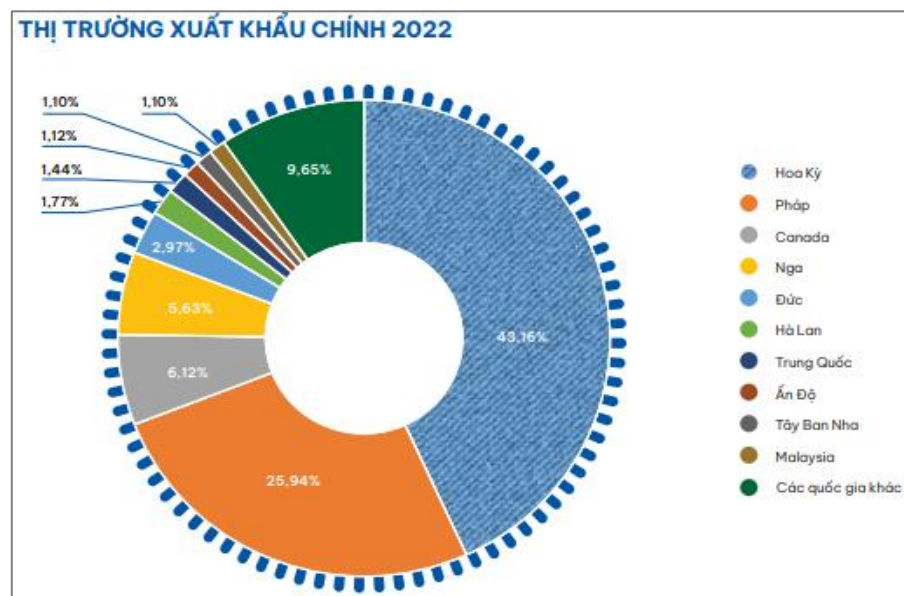


## TNG: Doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng nhẹ, đẩy mạnh nhiều dự án mới trong năm 2023

Trong bối cảnh ngành dệt may đang phải đối mặt với tình trạng thiếu đơn hàng, hàng tồn kho tăng cao, TNG trở thành điểm sáng hiếm hoi khi vẫn ghi nhận kết quả kinh doanh Quý I năm 2023 khả quan so với cùng kỳ 2022, với doanh thu và lợi nhuận đều tăng trưởng.

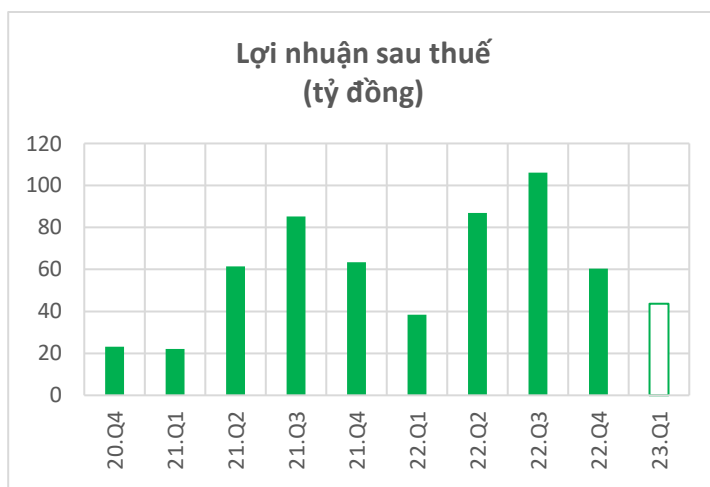
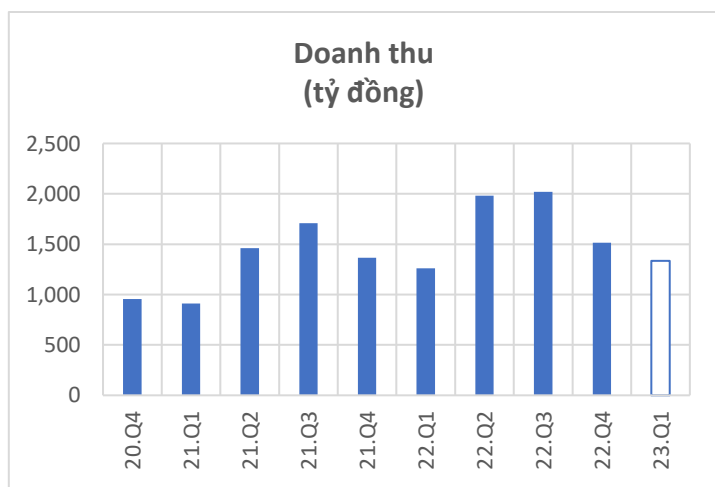
Trong 3 tháng đầu năm, TNG ghi nhận doanh thu thuần 1,335 tỷ đồng và lãi ròng 40 tỷ đồng, tăng trưởng lần lượt 6% và 5% so với cùng kỳ 2022, biên lợi nhuận gộp cải thiện lên mức 14,4%, so với mức 12,5% cùng kỳ. Dù chỉ tăng trưởng nhẹ nhưng vẫn là kết quả khả quan trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp cùng ngành ghi nhận lợi nhuận sụt giảm mạnh và thiếu đơn hàng. So với kế hoạch được đặt ra đầu năm 2023, TNG đã thực hiện được 19% về doanh thu và 17% kế hoạch về lợi nhuận của năm.

TNG sẽ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 2 dự án xây dựng Nhà máy In Sơn Cẩm và nhà máy công nghiệp Sơn Cẩm, với diện tích lần lượt 24.000 m<sup>2</sup> và 20.000 m<sup>2</sup>, dự kiến sẽ được đưa vào hoạt động trong Quý 2 và Quý 3 năm



2023. TNG cũng sẽ đầu tư mới thêm 5 dây chuyền in để phục vụ ngành giày da.

Theo số liệu từ báo thường niên năm 2022, nguồn thu của TNG chủ yếu đến từ hoạt động xuất khẩu. Tổng Kim ngạch xuất khẩu của TNG tăng trưởng +13% so với năm 2021, chiếm 98% tổng doanh thu. Bắc Mỹ và Châu Âu là hai thị trường lớn nhất của TNG, với tỷ trọng xuất khẩu lần lượt đạt 51% và 41%.



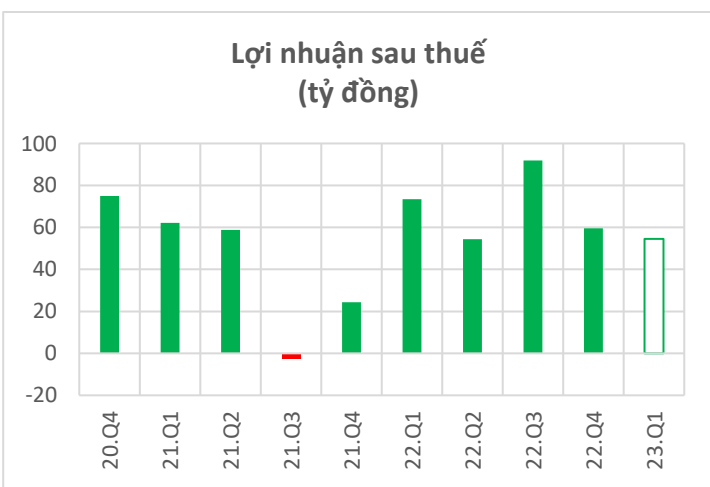
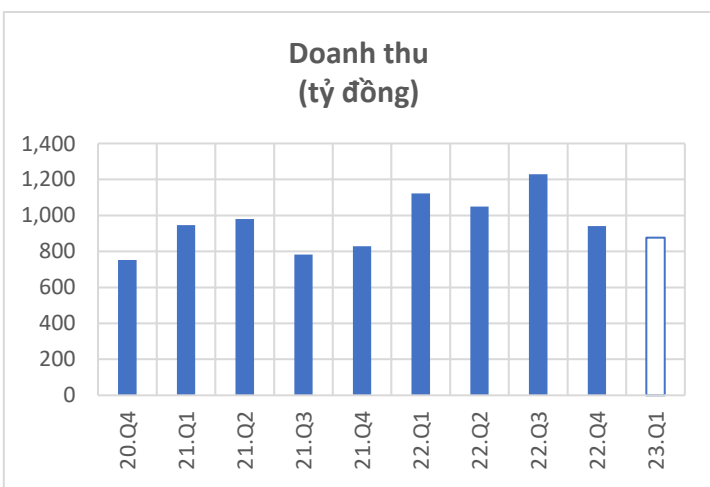
**TCM: Kết quả kinh doanh kém Quý I năm 2023 khả quan, tiếp tục thoái vốn hoàn toàn khỏi Savimex**

Trong 3 tháng đầu năm, TCM ghi nhận doanh thu thuần 876 tỷ đồng và lãi ròng 55 tỷ đồng, giảm lần lượt 22% và 26% so với cùng kỳ. Sự suy giảm diễn ra trong bối cảnh ngành dệt may đối mặt sức cầu yếu hơn trong thời gian gần đây. Điểm sáng là biên lợi nhuận gộp tăng nhẹ lên 15.5% trong quý 1/2023, đồng thời các khoản chi phí có xu hướng giảm. Trong kỳ, chi phí bán hàng giảm 21%, còn chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 23%. TCM đặt mục tiêu doanh thu thuần năm 2023 đạt 4,364 tỷ đồng, tăng nhẹ 1% so với kết quả năm 2022. Lãi ròng dự kiến giảm 2%, xuống còn 274 tỷ đồng. Tính đến hết Quý năm 2023, TCM đã hoàn thành được 20% kế doanh thu và lợi nhuận được thông qua đầu năm.

Trong năm 2022, TCM đã đẩy mạnh hoàn thành dự án trọng điểm xây dựng nhà máy may Vĩnh Long 2, qui mô 1.500 công nhân tại KCN Hòa Phú tỉnh Vĩnh Long, nhằm đáp ứng nhu cầu đơn hàng cùng nâng cao năng suất hoạt động. HĐQT của TCM cũng đã thông qua giao dịch chuyển nhượng toàn bộ số lượng cổ phần đang nắm giữ tại CTCP Hợp tác Kinh tế và Xuất nhập khẩu Savimex (SAV). Giá chuyển nhượng được xác định bằng giá trung bình của 60 ngày giao dịch liền trước thời điểm phê duyệt của HĐQT cộng thêm 3%, tối thiểu là 15,000 đồng/cổ phiếu. Tạm tính theo mức giá dự kiến chuyển nhượng tối thiểu trên, ước tính TCM có thể thu về hơn 55 tỷ đồng sau khi bán hết số vốn SAV đang nắm giữ.

Các thị trường	Doanh thu 2021 (Triệu đồng)	Doanh thu 2022 (Triệu đồng)	Tỷ trọng 2021(%)	Tỷ trọng 2022 (%)	%Thay đổi tỷ trọng
Trong nước	466.064	571.536	13,183%	13,177%	-0,006%
Ngoài nước:	3.069.352	3.765.853	86,817%	86,823%	0,006%
1. Mỹ	854.939	1.360.075	24,18%	31,36%	7,17%
2. Nhật Bản	516.478	604.381	14,61%	13,93%	-0,67%
3. Hàn Quốc	847.271	807.485	23,97%	18,62%	-5,35%
4. Trung Quốc	196.956	113.481	5,57%	2,62%	-2,95%
5. Châu Âu	143.581	129.886	4,06%	2,99%	-1,07%
6. Các nước khác	510.125	750.545	14,43%	17,30%	-2,87%
Tổng cộng	3.535.416	4.337.389	100%	100%	

Theo số liệu từ báo thường niên năm 2022, nguồn thu của TCM chủ yếu đến từ hoạt động xuất khẩu. Tổng Kim ngạch xuất khẩu của TCM đi ngang so với năm 2021, chiếm 87% tổng doanh thu. Hoa Kỳ và các quốc gia Châu Á như Hàn Quốc, Nhật Bản và Trung Quốc là các thị trường lớn nhất của TNG, với tỷ trọng xuất khẩu lần lượt đạt 31%, 19% và 14%.



## **MSH: Doanh thu và lợi nhuận giảm hơn một nửa, khởi công Nhà máy Xuân Trường 2**

Đối mặt với những khó khăn chung của toàn ngành, số lượng đơn hàng sụt giảm trong khi chi phí đầu vào lại tăng, TCM thông báo kết quả kinh doanh Quý I năm 2023 chỉ còn chưa đến một nửa so với con số đạt được trong Quý 1 năm 2022. Cụ thể, TCM ghi nhận doanh thu 638 tỷ đồng và lợi nhuận ròng 35 tỷ đồng, giảm lần lượt 51% và 67% so với cùng kỳ.

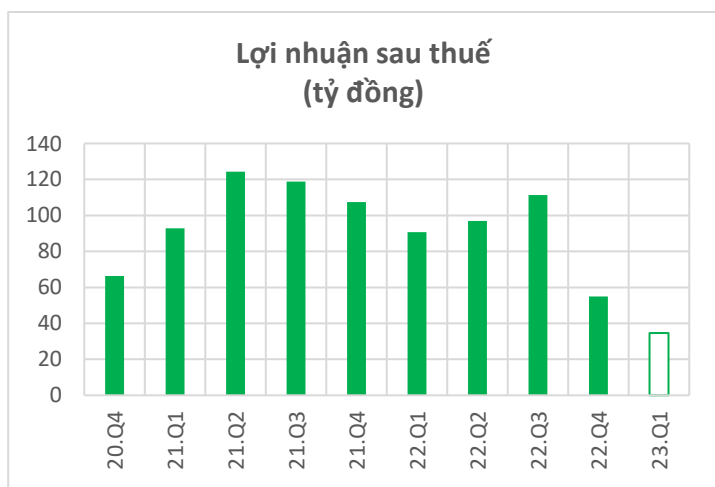
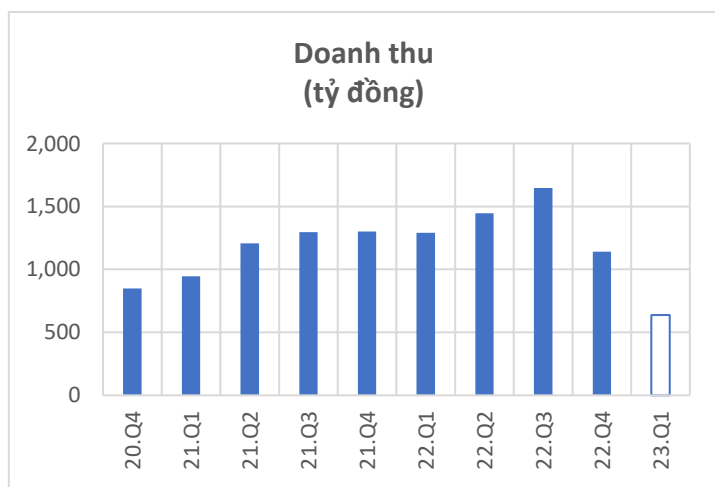
Trong năm 2022, TCM đã đưa Nhà máy May Sông Hồng 10 chính thức đi vào hoạt động tại huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định, với tổng diện tích lên đến 7.5 ha, quy mô 3000 lao động và công suất 40 chuyên may xuất khẩu. Do ảnh hưởng của dịch bệnh và sụt giảm của thị trường, nhà máy chưa thể phát huy hết công suất thiết kế (hiện thu hút khoảng trên 2.000 công nhân, đạt một nửa so với công suất dự kiến).



Theo kế hoạch, quý III năm nay, MSH sẽ khởi công tiếp Nhà máy Xuân Trường 2 trên diện tích khu đất là 10ha. Nhà máy có quy mô thu hút khoảng 3.000 lao động. Dự kiến, sau 10 tháng thi công, nhà máy sẽ đi vào hoạt động, sẽ đưa quy mô lao động của MSH tăng lên tới 15.000 người, sẵn sàng cho thị trường hồi phục trở lại vào năm 2024.

Thị trường sản phẩm may mặc của Công ty bao gồm cả thị trường trong nước và quốc tế. MSH chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Mỹ, và một số thị trường khác như Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Hồng Kông, Canada, Mexico và các nước Trung Đông. MSH đã trở thành nhà sản xuất uy tín của các hãng thời trang nổi tiếng nhờ năng lực sản xuất vượt trội. Công ty hiện là đối tác sản xuất của các nhãn hiệu thời trang, nhà sản xuất và chuỗi bán lẻ lớn như Columbia Sportswear, Haddad Brands (với các thương hiệu Nike, Converse, Levi's), GIII (với các thương hiệu Calvin Klein, Tommy Hilfiger, DKNY), Walmart, Bugatti, Sae-A Trading, Target, Express.

(với các thương hiệu Nike, Converse, Levi's), GIII (với các thương hiệu Calvin Klein, Tommy Hilfiger, DKNY), Walmart, Bugatti, Sae-A Trading, Target, Express.



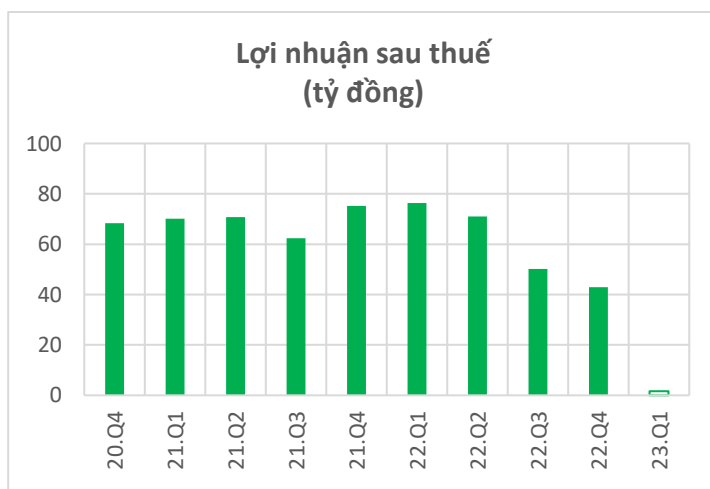
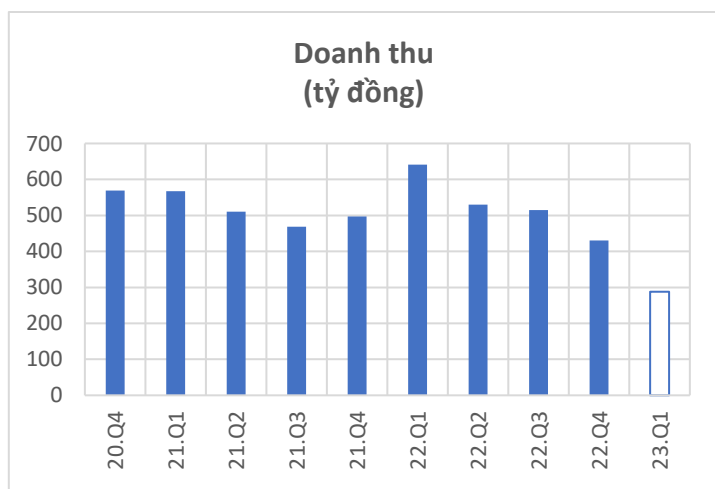
## **STK: Thực hiện giai đoạn 1 dự án Nhà máy Unitex, dự kiến hoạt động chính thức trong Quý I năm 2024**

STK ghi nhận kết quả kinh doanh Quý I năm 2023 lãi nhẹ, với doanh thu đạt 288 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 1,6 tỷ đồng, giảm lần lượt 55% và 98% so với cùng kỳ 2022, biên lợi nhuận giảm còn 6.2%. Tỷ lệ sợi tái chế đạt 57,7% trong tổng doanh thu. So với kế hoạch kinh doanh được thông qua đầu năm 2023, STK đã hoàn thành hoàn thành 13% kế hoạch doanh thu và 0.6% kế hoạch lợi nhuận.

Trong năm 2022, STK đã bảo lãnh công ty con Unitex ký kết thành công khoản vay hợp vốn với tổng giá trị 52.5 triệu USD, tương đương gần 1,233 tỷ đồng. Khoản vay hợp vốn này được hợp tác và tài trợ từ 5 ngân hàng nước ngoài tại châu Á dẫn đầu là CTBC Bank và Kasikorn Bank là đầu mối thu xếp cấp tín dụng và bảo lãnh chính; Shanghai Commercial and Savings Bank (Offshore Banking Branch) và Entie Commercial Bank là các thành viên thu xếp cấp tín dụng và E.SUN Commercial Bank là thành viên thu xếp cấp tín dụng. CTBC Bank cũng đóng vai trò là điều phối viên và đại lý đầu mối của hợp đồng hợp vốn này. Khoản vay được tài trợ bằng đồng USD và có thời hạn vay là 57 tháng, sẽ được giải ngân trong năm 2023 và 2024. STK cũng sẽ góp thêm 295.5 tỷ đồng vào Unitex, đưa vốn điều lệ của Unitex tăng từ 222.1 tỷ đồng lên 517.6 tỷ đồng.

Khoản vay tài chính này sẽ giúp cho Sợi Thế Kỷ có đủ nguồn vốn để mở rộng công suất sản xuất với dự án đầu tư nhà máy mới Unitex – giai đoạn 1. Nhà máy Unitex có công suất quy mô 60 ngàn tấn sợi/năm (giai đoạn 1: 34,000 tấn/năm; giai đoạn 2: 24,000 tấn/năm), diện tích 100,183 m<sup>2</sup>, trong đó chủ yếu phục vụ cho việc mua máy móc, thiết bị và hệ thống chính của nhà máy. Hiện tại, dự án đã triển khai công tác xây dựng và dự kiến hoàn thành lắp đặt máy móc đưa vào hoạt động chính thức Giai đoạn 1 trong quý I/2024 - khi các nhãn hàng bắt đầu đặt hàng cho mùa thu đông 2024. Giai đoạn 2 của Unitex dự kiến triển khai vào năm 2026 và đưa vào hoạt động vào năm 2027 – chậm hơn 1 năm so với kế hoạch đặt ra. Tuy nhiên, nếu thị trường phục hồi tốt hơn, STK sẽ đẩy nhanh tiến độ triển khai của giai đoạn này.

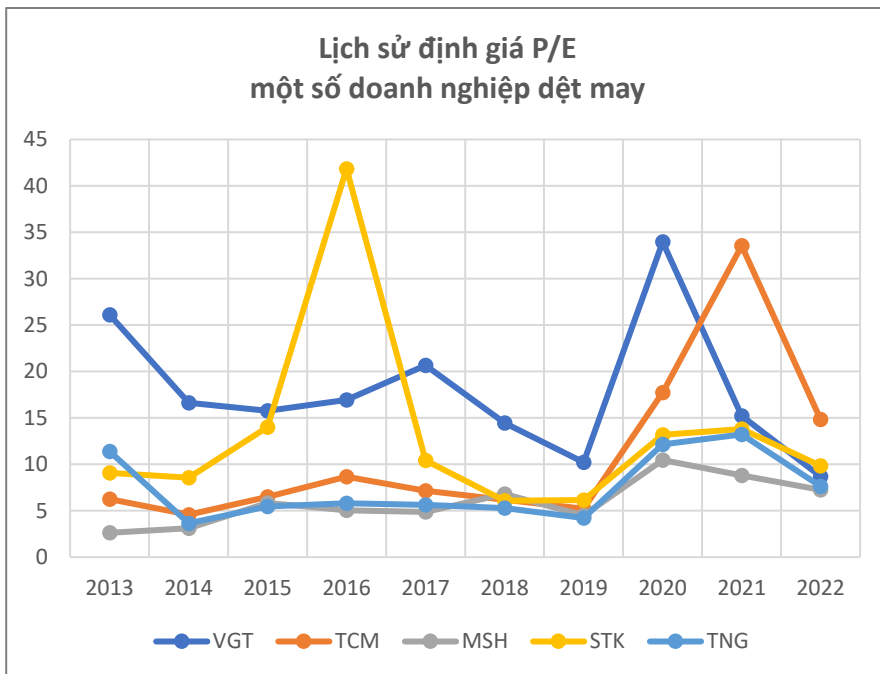
Chia sẻ thêm, ông Đặng Triệu Hoà – Tổng giám đốc Sợi Thế Kỷ cho biết, dự án mở rộng công suất của nhà máy Unitex được đầu tư với công nghệ tiến tiến nhất, nâng tổng công suất Công ty lên gấp đôi các nhà máy hiện hữu.



## Triển vọng năm 2023: Kỳ vọng khởi sắc vào cuối năm

Trên cơ sở đánh giá, phân tích báo cáo của các tổ chức như Quỹ Tiền tệ quốc tế, Ngân hàng Thế giới, Tổ chức Thương mại thế giới; Tập đoàn Dệt May Việt Nam nhận định, tổng cầu dệt may thế giới trong kịch bản kinh tế thế giới suy giảm (không suy thoái) dự báo chỉ quanh mức 700 tỷ USD, thấp hơn năm 2020 - thời điểm xảy ra dịch Covid-19 do không còn nhu cầu đồ bảo hộ. Trong trường hợp kinh tế thế giới rơi vào suy thoái, tổng cầu dệt may chỉ quanh mức 650 tỷ USD, giảm khoảng 13% (tương ứng 100 tỷ USD) so với năm 2022.

Tuy nhiên, nhiều cổ phiếu trong ngành đã có mức chiết khấu đủ sâu, đưa định giá về vùng hấp dẫn. Một số doanh nghiệp đã phát đi tín hiệu tích cực khi đơn hàng các quý tới đang có dấu hiệu phục hồi. Theo chia sẻ từ ông Vũ Đức Giang - Chủ tịch Vinatex, một số mặt hàng có hiệu ứng tốt như đồ bảo hộ lao động trong các công xưởng, nhà máy, đi rừng... tăng trưởng tốt. Nhu cầu các mặt hàng veston cũng đã bắt đầu tăng trở lại. Với những doanh nghiệp đưa ra được giải pháp đa dạng hóa thị trường, đa dạng hóa mặt hàng thì đã có đơn hàng đến tháng 10/2023.



## Kết quả kinh doanh Quý I năm 2023 và các chỉ số chính

Mã	Giá ngày 18/05/23	Doanh thu Quý (tỷ)	Tăng trưởng (YoY)	Lợi nhuận Quý (tỷ)	Tăng trưởng (YoY)	Biên lợi nhuận	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B
VGT	11,507	4,215	-14%	56	-72%	1.3%	5,754	11.4	0.8
TCM	50,300	876	-22%	55	-26%	6.2%	4,122	15.8	2.1
MSH	32,900	637	-51%	35	-62%	5.4%	2,468	8.3	1.5
STK	27,150	288	-55%	2	-98%	0.6%	2,221	12.7	1.4
TNG	19,000	1,335	6%	44	14%	3.3%	1,997	6.6	1.2
PPH	24,341	405	-9%	124	-23%	30.7%	1,818	4.1	1.0
GIL	23,600	157	-89%	-38	-136%	-24.4%	1,652	7.5	0.7
VGG	35,291	1,855	22%	19	-26%	1.0%	1,556	9.4	0.8
SIG	18,097	229	-31%	-5	-119%	-2.1%	1,366	4.9	0.6
HTG	37,305	1,272	-5%	47	-35%	3.7%	1,119	4.7	1.3
ADS	13,850	295	-34%	13	-49%	4.4%	703	11.1	1.0
HUG	36,000	192	-6%	13	-45%	6.7%	702	6.9	1.8
EVE	16,600	150	-22%	7	-55%	4.4%	697	7.9	0.7
BDG	27,800	353	-29%	18	-72%	5.1%	689	3.8	1.3
M10	19,494	881	3%	23	2%	2.6%	589	4.7	1.1





## BP Phân tích

Analyst: Phạm Tô Thước Huân  
huanptt@vise.com.vn

### Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931